

6 BẢN KIỂM ĐIỂM DÀNH CHO HỌC SINH, SINH VIÊN

BIỂU MẪU

**6 BẢN KIỂM ĐIỂM DÀNH
CHO HỌC SINH, SINH
VIÊN**

MỤC LỤC

1.BẢN TỰ KIỂM CÁ NHÂN

2.BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM

3.BẢN KIỂM ĐIỂM

4.BẢN KIỂM ĐIỂM HỌC SINH HỌC KỲ I: NĂM HỌC 2015 – 2016

5.BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2014 – 2015

6.BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN - THCS HỒ THẦU

Mẫu số 1:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ KIỂM CÁ NHÂN

Học kì (năm học 20..... – 20.....)

Kính gửi: Giáo viên chủ nhiệm lớp

Em tên là:

Học sinh lớp Trường THPT

Trong học kì (năm học 20..... – 20.....) vừa qua, em đã có những ưu điểm và khuyết điểm sau

- Về ưu điểm:

Hoạt động phong trào:

.....

.....

Học tập:.....

.....

.....

Vấn đề khác:

.....

.....

.....

- Khuyết điểm: Trong học kì vừa qua em đã vi phạm một số lỗi sau:

Lỗi Vi Phạm	Vắng Có phép, xin về	Vắng Không phép	Không Chuẩn Bị bài	Không Làm BT	Không Học Bài	Bị Điểm kém (<5)	Không Phù Hiệu	Không Đồng phục	Bị Quân Sinh Phê bình	Mất TT	Bị Phê Bình Ghi SDB	Đánh nhau	Vô lễ với GV
Số lần													

Vi phạm khác:

.....

.....

* Tự xếp loại hạnh kiểm:

* Ý kiến cá nhân:.....

.....

Trên đây là bản tự kiểm cá nhân của em. Rất mong GVCN xem xét và xếp loại hạnh kiểm cho em.

Em xin hứa sẽ cố gắng phấn đấu để thực hiện tốt nội quy và học tập tốt hơn. Em xin cảm ơn!

....., ngày tháng năm 20.....

Học sinh

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2:

Sở GD&ĐT.....

Trường.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM

Kính gửi: - Ban giám hiệu trường
- Giáo viên chủ nhiệm lớp

Em tên là: Học sinh lớp:

Nơi ở:

Hiện ở với (đối với HS không ở với cha mẹ):.....

Họ tên cha: Số điện thoại:

Họ tên mẹ: Số điện thoại:

Số điện thoại liên lạc gần nhất (đối với HS không ở với cha mẹ):

Vi phạm nội quy vào ngày.....tháng.....năm..... Vi phạm lần thứ:

Nội dung vi phạm:.....

.....

.....

.....

.....

Thuộc điều của trường.....

Em nhận thấy việc làm của em là sai trái. Em xin hứa sẽ không tái phạm, nếu tái phạm sẽ bị xử lý kỷ luật với mức độ cao hơn.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người viết kiểm điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 3:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN KIỂM ĐIỂM

Tôi tên.....

Don vi.....

Chức vụ.....

Nhiệm vụ được giao

Theo yêu cầu của lãnh đạo đơn vị, tôi xin kiểm điểm như sau:

Trình bày sự việc xảy ra:

.....

.....

Xác định lỗi:

.....

Nguyên nhân sai phạm:

.....

Hậu quả do sai phạm xảy ra:

.....

Tự nhận hình thức kỷ luật:

.....

Ngày tháng năm

Người viết kiểm điểm

Mẫu số 4:

SỞ GD&ĐT BẮC NINH
TRƯỜNG THPT YÊN PHONG SỐ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Yên Phong, ngàytháng.....năm 2014

BẢN KIỂM ĐIỂM HỌC SINH

Học kỳ I: Năm học 2015 – 2016

1. Họ và tên học sinh:.....Tổ.....Lớp:.....

2. Tự đánh giá hạnh kiểm: Tốt (T) là thực hiện đầy đủ, không vi phạm. Khá (K) là thực hiện tương đối đầy đủ, còn vi phạm nhỏ. Trung bình (TB) là thực hiện chưa đủ, đôi khi còn vi phạm, đã bị nhắc nhở. Yếu (Y) là thường xuyên vi phạm, bị nhắc nhở nhiều lần. Tự nhận loại nào thì đánh dấu + vào cột ấy ở cột tự đánh giá.

3. Tập thể tổ đánh giá: Cá nhân đọc tự đánh giá từng nội dung trước tổ. Nếu tổ đồng ý thì chuyển sang nội dung khác, nếu tổ không đồng ý mà đánh giá ở mức độ khác thì đánh dấu + vào cột ứng với mức độ đó ở bên “Tập thể đánh giá”. Xếp loại cuối cùng của nội dung đó theo đánh giá của tập thể.

4. Đánh giá chung:

Loại tốt phải có 70% nội dung trở lên là tốt, không có trung bình và yếu.

Loại khá phải có 70% nội dung trở lên là khá và tốt, không có yếu. Loại trung bình phải có ít nhất 70% nội dung đạt loại trung bình trở lên, không có vi phạm nghiêm trọng. Loại yếu: Không đạt 3 loại trên.

- Chú ý: Nếu vì một nội dung thấp làm xếp loại chung thấp xuống 2 (hoặc 3) bậc thì chỉ hạ 1 (hoặc 2) bậc.

5. Phần nội dung đánh giá. (Học sinh điền vào bảng)

STT	Nội dung đánh giá	Tự đánh giá				Tập thể đánh giá			
		T	K	T B	Y	T	K	T B	Y
1	Đi học đều (không nghỉ buổi nào, không bỏ tiết, không đi muộn)								
2	Thuộc bài, chuẩn bị bài đầy đủ								
3	Không mất trật tự trong giờ học								
4	Không quay cóp trong giờ kiểm tra								
5	Tham gia lao động, trực tuần đầy đủ								

6	Tham gia sinh hoạt tập thể								
7	Hoàn thành nhiệm vụ được giao								
8	Không nói tục, chửi bậy								
9	Không hút thuốc, chơi cờ bạc, hàng quán								
10	Không tham gia hoặc tổ chức đánh nhau								
11	Ăn mặc đầu tóc đúng quy định								
12	Giữ gìn vệ sinh chung								
13	Giữ trật tự, đoàn kết trong lớp								
14	Kính trọng, vâng lời thầy cô giáo								
15	Kính trọng người lớn tuổi								
16	Yêu quý các em nhỏ								
17	Vâng lời cha mẹ, ông bà								
18	Bảo vệ của công								
19	Chấp hành luật giao thông								
20	Trực nhật lớp								

6. Xếp loại hạnh kiểm:

Tự xếp loại.....

Tập thể xếp loại.....

Thầy (cô) chủ nhiệm xếp loại.....

GVCN

(ký và ghi rõ họ tên)

HỌC SINH

(ký và ghi rõ họ tên)